

PHẦN I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 188/2007/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2007

NGHỊ ĐỊNH

quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Bộ Y tế là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân,

bao gồm các lĩnh vực: y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y dược cổ truyền; dược; mỹ phẩm; an toàn vệ sinh thực phẩm; trang thiết bị y tế; bảo hiểm y tế; dân số - kế hoạch hóa gia đình; sức khỏe sinh sản; quản lý nhà nước các dịch vụ công trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Bộ Y tế có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ

chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ và những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

1. Trình Chính phủ các dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết, nghị định của Chính phủ theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật của Bộ đã được phê duyệt và các đề án khác về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo sự phân công của Chính phủ.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm và các chương trình mục tiêu quốc gia, các công trình, dự án quan trọng về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; các dự thảo quyết định và chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ.

3. Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, trình Thủ tướng Chính phủ quyết định danh mục dự trữ quốc gia; tổ chức thực hiện dự trữ quốc gia về thuốc, hóa chất, trang thiết bị y tế, phương tiện phòng, chống dịch bệnh, thiên tai thảm họa theo quy định của pháp luật.

4. Ban hành theo thẩm quyền các quyết định, chỉ thị, thông tư về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các chương trình mục tiêu quốc gia sau khi được phê duyệt; tổ chức thông

tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và các vấn đề liên quan đến sức khỏe.

6. Về y tế dự phòng

a) Trình cấp có thẩm quyền quyết định hoặc quyết định theo thẩm quyền việc tổ chức thực hiện các biện pháp đặc biệt để phòng, chống dịch bệnh;

b) Xây dựng tiêu chuẩn quốc gia trình cấp có thẩm quyền công bố và ban hành các quy định phân tuyến kỹ thuật, các quy chế chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các lĩnh vực: phòng, chống bệnh truyền nhiễm, HIV/AIDS, bệnh xã hội, bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, tai nạn thương tích; sức khỏe môi trường, sức khỏe trường học, vệ sinh và sức khỏe lao động; dinh dưỡng cộng đồng; kiểm dịch y tế biên giới; hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

c) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và vệ sinh lao động, danh mục các bệnh nghề nghiệp;

d) Cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký lưu hành hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế theo quy định của pháp luật;

đ) Thẩm định nội dung chuyên môn đăng ký quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế;

e) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và đánh giá việc thực hiện các quy định chuyên môn, các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực y tế dự phòng trong phạm vi cả nước;

g) Thường trực về lĩnh vực phòng, chống HIV/AIDS của Ủy ban Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS, phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm; chỉ đạo, quản lý, tổ chức thực hiện và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS trong phạm vi cả nước.

7. Về khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng

a) Ban hành các quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, thành lập, sáp nhập, tổ chức lại, giải thể các cơ sở khám, chữa bệnh;

b) Xây dựng tiêu chuẩn quốc gia trình cấp có thẩm quyền công bố và ban hành các quy định phân tuyến kỹ thuật, quy chế chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh, điều dưỡng, phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần;

c) Thẩm định, quyết định cho phép ứng dụng các kỹ thuật mới trong các cơ

sở khám bệnh, chữa bệnh, điều dưỡng, phục hồi chức năng theo quy định của pháp luật;

d) Cấp, đình chỉ, thu hồi chứng chỉ hành nghề y tư nhân và giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y tư nhân đối với hình thức Bệnh viện tư nhân và các cơ sở hành nghề y tư nhân có vốn đầu tư của nước ngoài theo quy định của pháp luật;

đ) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các quy định chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng, giám định y khoa, giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

8. Về y dược cổ truyền

a) Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách thực hiện việc kế thừa, bảo tồn, phát triển, hiện đại hóa y dược cổ truyền và kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại;

b) Ban hành các quy chế chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lĩnh vực y dược cổ truyền;

c) Chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các chính sách, pháp luật về y dược cổ truyền, kết hợp y dược cổ truyền với y dược hiện đại;

d) Cấp, đình chỉ và thu hồi chứng chỉ hành nghề, giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề y dược cổ truyền đối với bệnh

viện y học cổ truyền tư nhân và cơ sở hành nghề y học cổ truyền tư nhân có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.

9. Về dược và mỹ phẩm

a) Ban hành các quy chế chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về dược, mỹ phẩm; ban hành Dược điển Việt Nam và Dược thư quốc gia;

b) Cấp, đình chỉ, thu hồi: chứng chỉ hành nghề dược cho cá nhân đăng ký hành nghề dược có vốn đầu tư nước ngoài; giấy chứng nhận có đủ điều kiện kinh doanh thuốc đối với các cơ sở sản xuất thuốc, cơ sở làm dịch vụ bảo quản thuốc, dịch vụ kiểm nghiệm thuốc; giấy phép lưu hành thuốc; giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu thuốc; giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP), thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc (GLP), thực hành tốt bảo quản thuốc (GSP), thực hành tốt thử thuốc trên lâm sàng, thực hành tốt nuôi trồng, thu hoạch dược liệu; giấy phép đăng ký hoạt động về thuốc tại Việt Nam của các doanh nghiệp nước ngoài cung cấp thuốc vào Việt Nam theo quy định của pháp luật;

c) Quản lý chất lượng thuốc và mỹ phẩm; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về công bố chất lượng mỹ phẩm; phòng, chống sản xuất, lưu thông thuốc, mỹ phẩm giả,

kém chất lượng và phòng, chống nhập lậu thuốc, mỹ phẩm;

d) Thẩm định nội dung chuyên môn đăng ký thông tin, quảng cáo thuốc;

đ) Chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các Bộ, ngành liên quan quản lý nhà nước về giá thuốc, sử dụng các biện pháp bình ổn giá trên thị trường; tổ chức thực hiện và quyết định việc sử dụng dự trữ lưu thông thuốc;

e) Chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn việc sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả;

g) Chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm.

10. Về vệ sinh an toàn thực phẩm

a) Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền công bố tiêu chuẩn quốc gia về vệ sinh an toàn thực phẩm; ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện các tiêu chuẩn quốc gia và các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh an toàn thực phẩm;

b) Ban hành các danh mục và quy định điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm đối với: thực phẩm có nguy cơ cao; thực phẩm được bảo quản bằng phương pháp chiếu xạ và giới hạn liều chiếu xạ; thực

phẩm sử dụng công nghệ gen; phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm và các thực phẩm có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe;

c) Ban hành các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến, sử dụng thực phẩm, và vệ sinh ăn uống đối với nhà hàng, khách sạn, siêu thị, bếp ăn tập thể, thức ăn đường phố;

d) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc ban hành giới hạn các chất gây ô nhiễm sản phẩm thực phẩm (các vi sinh vật gây bệnh, các hóa chất gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Phân tích và đánh giá nguy cơ ô nhiễm thực phẩm; phòng ngừa, khắc phục ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm;

đ) Cấp, đình chỉ, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh về: thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung, phụ gia thực phẩm, nước khoáng thiên nhiên, thuốc lá điếu; giấy chứng nhận y tế đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu;

e) Xác nhận bản công bố tiêu chuẩn sản phẩm đối với các sản phẩm: nước khoáng thiên nhiên đóng chai, thuốc lá điếu thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung và sản phẩm nhập khẩu

là phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến, nguyên liệu hoặc sản phẩm đã qua xử lý nhiệt độ cao theo quy định của pháp luật; thừa nhận, chứng nhận hệ thống phân tích mối nguy và kiểm soát điểm tới hạn (HACCP), thực hành phòng thí nghiệm tốt (GLP) thực hành vệ sinh tốt (GHP) và các vấn đề khác liên quan đến thực phẩm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật;

g) Tiếp nhận và thẩm định nội dung chuyên môn đăng ký quảng cáo đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm do Bộ Y tế tiếp nhận hồ sơ công bố tiêu chuẩn chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm tra, thanh tra và xử lý các thông tin về vệ sinh an toàn thực phẩm liên quan đến sức khỏe;

h) Quy định tiêu chí và thẩm định công nhận phòng thí nghiệm đủ điều kiện để kiểm tra, thử nghiệm, thực hiện các phép thử liên quan về vệ sinh an toàn thực phẩm;

i) Chủ trì, phối hợp với các Bộ quản lý chuyên ngành để quản lý sản phẩm thực phẩm nhập khẩu, chỉ định cơ quan kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm nhập khẩu hoặc phòng kiểm nghiệm được công nhận để thực hiện các phép thử liên quan;

k) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các quy định

của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm; thực hiện thanh tra chuyên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm;

l) Là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm và thực hiện quyền kết luận cao nhất về vệ sinh an toàn thực phẩm.

11. Về trang thiết bị và công trình y tế

a) Xây dựng và trình cấp có thẩm quyền công bố tiêu chuẩn quốc gia về trang thiết bị y tế. Ban hành các quy chế chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về trang thiết bị y tế;

b) Ban hành danh mục trang thiết bị chuẩn cho các đơn vị, cơ sở y tế;

c) Cấp, đình chỉ, thu hồi giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế có ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe theo danh mục của Bộ Y tế; tiếp nhận hồ sơ công bố chất lượng sản phẩm trang thiết bị y tế; thẩm định nội dung chuyên môn đăng ký thông tin, quảng cáo trang thiết bị y tế theo quy định của pháp luật;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về trang thiết bị y tế;

đ) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, ban hành các tiêu chuẩn thiết kế - thiết kế mẫu các công trình y tế;

e) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

12. Về dân số - kế hoạch hóa gia đình và sức khỏe sinh sản

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trình Chính phủ ban hành chính sách dân số, bao gồm: quy mô dân số, cơ cấu dân số, phân bố và chất lượng dân số;

b) Xây dựng tiêu chuẩn quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình và sức khỏe sinh sản trình cấp có thẩm quyền công bố; ban hành hệ thống chỉ tiêu, chỉ báo về dân số, các quy định phân tuyến kỹ thuật, quy chế chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe bà mẹ, sức khỏe trẻ em, sức khỏe vị thành niên, thanh niên, người cao tuổi. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện;

c) Thẩm định, quyết định cho phép thực hiện các dịch vụ tư vấn đối với các cơ sở hành nghề dịch vụ tư vấn về dân số - kế hoạch hóa gia đình theo quy định của pháp luật;

d) Thẩm định và quyết định cho phép các cơ sở y tế thực hiện việc xác định lại giới tính, thực hiện sinh con theo phương pháp khoa học theo quy định của pháp luật;

đ) Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá việc thực hiện các chính sách và các chương trình, đề án, dự án, mô hình liên

quan đến lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản.

13. Về bảo hiểm y tế.

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng và trình Chính phủ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về bảo hiểm y tế;

b) Ban hành các quy định, quy chế chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bảo hiểm y tế;

c) Ban hành danh mục thuốc, vật tư y tế, danh mục dịch vụ kỹ thuật được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán;

d) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ sở y tế, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế.

14. Về đào tạo nhân lực y tế.

a) Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch, kế hoạch phát triển hệ thống đào tạo nhân lực y tế và các cơ chế, chính sách đặc biệt, đặc thù trong đào tạo, sử dụng nhân lực, nhân tài ngành y tế;

b) Trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cơ sở hạ tầng, nhân lực, trang thiết bị, phương tiện dạy học của các cơ sở đào tạo nhân lực y tế và hướng dẫn, tổ chức triển khai việc thực hiện;

c) Chỉ đạo việc xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo nhân lực y tế, trong hệ thống đào tạo thuộc lĩnh vực y tế với các loại hình chính quy, không chính quy và đào tạo liên tục;

Quản lý nội dung, chương trình giảng dạy theo quy định của pháp luật;

d) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức y tế và đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giảng dạy nhân lực y tế ở trung ương và địa phương;

đ) Quản lý đào tạo chuyên khoa sau đại học đặc thù của ngành y tế gồm: chuyên khoa 1, chuyên khoa 2, bác sỹ nội trú. Hướng dẫn xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo và tổ chức giám sát việc thực hiện đào tạo theo quy định của pháp luật;

e) Quản lý các trường đại học y, đại học dược và các trường thuộc khối ngành khoa học sức khỏe theo quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

15. Về khoa học, công nghệ

a) Xây dựng các quy chế chuyên môn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thẩm định, đánh giá, nghiệm thu và ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ trong ngành y tế; các quy định thử nghiệm lâm sàng thuốc, trang thiết bị y tế và đạo đức trong nghiên cứu y sinh học;

b) Xây dựng kế hoạch ngắn hạn, dài hạn và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế, tổ chức quản lý và chính sách y tế;

c) Xây dựng, chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch và các quy định về ứng dụng phát triển công nghệ thông tin y tế; quy định điều kiện hoạt động công nghệ thông tin y tế trên môi trường mạng;

d) Tổ chức thực hiện hiệp định về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (TBT) thuộc lĩnh vực y tế và tham gia hệ thống hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong hội nhập kinh tế về y tế.

16. Quản lý các ngạch viên chức chuyên ngành y tế theo quy định của pháp luật:

a) Trình cấp có thẩm quyền ban hành và hướng dẫn thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù về tuyển dụng, quản lý và sử dụng cán bộ, viên chức y tế;

b) Tổ chức thi nâng ngạch viên chức chuyên ngành y tế từ ngạch Bác sỹ, Dược sỹ và tương đương lên ngạch Bác sỹ chính, Dược sỹ chính và tương đương và từ ngạch chính lên ngạch cao cấp theo quy định của pháp luật;

c) Ban hành tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ các chức danh, các ngạch viên chức và cơ cấu ngạch viên chức chuyên

ngành y tế sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ.

17. Về thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước

a) Xây dựng đề án sắp xếp, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ trình Thủ tướng Chính phủ quyết định và chỉ đạo, tổ chức thực hiện đề án sau khi được phê duyệt;

b) Phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động, bổ nhiệm, miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị, các cán bộ lãnh đạo quản lý, kế toán trưởng đối với doanh nghiệp nhà nước chưa cổ phần hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

18. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan trong việc quy định tiêu chuẩn phân loại, phân hạng các đơn vị sự nghiệp y tế. Tổ chức thực hiện phân loại, phân hạng và quản lý, chỉ đạo hoạt động đối với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế.

19. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý và tiêu hủy chất thải y tế, công tác bảo vệ môi trường trong các cơ sở của ngành y tế và bảo vệ môi trường trong hoạt động mai táng theo quy định của pháp luật.

20. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành để phòng, chống, cấp cứu và điều trị nạn nhân trong thiên tai thảm họa.

21. Quyết định các chủ trương, biện pháp cụ thể và chỉ đạo, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế hoạt động của các tổ chức dịch vụ công trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

22. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho các hội và tổ chức phi Chính phủ tham gia các hoạt động trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ; kiểm tra việc thực hiện các quy định của Nhà nước đối với hội, tổ chức phi Chính phủ, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật của hội, tổ chức phi Chính phủ theo quy định của pháp luật.

23. Quyết định và chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch tổng thể cải cách hành chính của ngành y tế theo mục tiêu và nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

24. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

25. Thực hiện hợp tác quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật.

26. Xây dựng, đề xuất các cơ chế, chính sách và giải pháp về tài chính y tế. Xây dựng dự toán ngân sách hàng năm của Bộ; phối hợp với Bộ Tài chính lập dự toán thu, chi ngân sách theo ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ để Chính phủ trình Quốc hội. Quản lý, tổ chức thực hiện và quyết toán ngân sách nhà nước theo quy định. Thẩm định, phê duyệt và kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư phát triển ngành thuộc phạm vi quản lý của Bộ và thực hiện các nhiệm vụ khác về quản lý tài sản công và các nguồn tài chính được Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

Thực hiện xã hội hóa và huy động các nguồn tài chính cho công tác y tế.

27. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước của Bộ đối với các tổ chức, cá nhân trong phạm vi cả nước. Thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của các tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Bộ. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân liên quan đến các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; tổ chức tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

28. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức:

1. Vụ Bảo hiểm y tế.

2. Vụ Khoa học và Đào tạo.
3. Vụ Sức khỏe Bà mẹ - Trẻ em
4. Vụ Y Dược cổ truyền.
5. Vụ Trang thiết bị và Công trình y tế.
6. Vụ Kế hoạch - Tài chính.
7. Vụ Tổ chức cán bộ.
8. Vụ Pháp chế.
9. Vụ Hợp tác quốc tế.
10. Văn phòng Bộ.
11. Thanh tra Bộ.
12. Cục Y tế dự phòng và Môi trường.
13. Cục Phòng, chống HIV/AIDS.
14. Cục Quản lý khám, chữa bệnh.
15. Cục Quản lý dược.
16. Cục An toàn vệ sinh thực phẩm.
17. Cơ quan đại diện của Bộ Y tế tại thành phố Hồ Chí Minh.
18. Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.
19. Viện Chiến lược và Chính sách y tế.
20. Báo Sức khỏe và Đời sống.
21. Tạp chí Y học thực hành.
22. Tạp chí Dược học.

Các Vụ: Tổ chức cán bộ, Kế hoạch - Tài chính, Hợp tác quốc tế, Thanh tra Bộ, Văn phòng Bộ được tổ chức phòng.

Các tổ chức từ khoản 1 đến khoản 18 Điều này là các tổ chức giúp các Bộ

trường thực hiện chức năng quản lý nhà nước, các tổ chức từ khoản 19 đến khoản 22 Điều này là các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Y tế.

Bộ trưởng Bộ Y tế trình Thủ tướng Chính phủ: quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình; ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp khác còn lại thuộc Bộ Y tế.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo; bãi bỏ Nghị định số 49/2003/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Y tế, Nghị định số 94/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em và các quy định trước đây trái Nghị định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng